

## MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	TRANG
1	<b>1. MỞ ĐẦU</b>	2
2	<b>1.1. Lí do chọn đề tài</b>	2
3	<b>1.2. Mục đích nghiên cứu</b>	2
4	<b>1.3. Đối tượng nghiên cứu</b>	3
5	<b>1.4. Phương pháp nghiên cứu</b>	3
6	<b>1.5. Giới hạn phạm vi nghiên cứu.</b>	4
7	<b>2. NỘI DUNG</b>	5
8	<b>2.1. Cơ sở lý luận của vấn đề</b>	5
9	<b>2.2. Thực trạng của vấn đề</b>	6
10	<b>2.3. Các giải pháp đã tiến hành để giải quyết vấn đề.</b>	10
11	<i>2.3.1. Phát triển và quản lý chương trình tư vấn học đường</i>	10
12	<b>2.3.2. Trực tiếp thực hiện chương trình tư vấn học đường</b>	11
13	<b>2.3.3. Một số kỹ năng tham gia tư vấn học đường.</b>	11
14	<b>2.4. Kết quả đạt được</b>	17
15	<b>3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ</b>	20
16	<b>3.1. Kết luận.</b>	20
17	<b>3.2. Kiến nghị</b>	20
18	<b>Tài liệu tham khảo</b>	22

## **1. MỞ ĐẦU**

### **1.1. Lí do chọn đề tài**

Tư vấn học đường nghe thì thuật ngữ này không mới với chúng ta, tuy nhiên để đi sâu vào nghiên cứu một cách khoa học và làm tốt ở trường trung học cơ sở nói riêng và các bậc học, cơ sở giáo dục nói chung là một điều cần phải bàn nhiều trong thời gian tới.

Xuất phát từ vai trò và ý nghĩa to lớn của công tác giáo dục đòi hỏi người giáo viên phải có những kĩ năng cần thiết trong công tác giảng dạy như: chủ nhiệm, tham vấn học đường...

Là một giáo viên có nhiều năm công tác tôi nhận thấy việc học tập nghiên cứu vấn đề này là điều cần thiết và bổ ích cho những nhà cán bộ quản lý giáo dục và người giáo viên trực tiếp làm công tác giáo dục như tôi.

Đồng thời yêu cầu của người giáo viên trong thời kì công nghiệp hóa - hiện đại hóa và trong xu thế hội nhập thì mỗi giáo viên không chỉ là người truyền thụ kiến thức mà còn phải tham gia nhiều công tác khác. Điều đó mỗi người cần phải ra sức học tập, phấn đấu, rèn luyện tự nâng cao trình độ, tay nghề. Như Đảng ta đã phát động phong trào “mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”

### **1.2. Mục đích nghiên cứu**

Nhằm nâng cao nhận thức của mọi người, đặc biệt là những nhà quản lí và giáo viên trong sự nghiệp giáo dục về vấn đề tư vấn học đường. Mục tiêu giáo dục của chúng ta là giáo dục “đức, trí, thể, mỹ” đào tạo nguồn nhân lực cho tương lai, phục vụ cho công cuộc công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

Bên cạnh những thay đổi lớn lao của ngành giáo dục chúng ta trong những năm qua thì còn có nhiều vấn đề phải bàn bạc. Có nhiều vấn đề được xem là nổi bức xúc, băn khoăn của cộng đồng, đó là: Nạn bạo lực học đường, bạo lực gia đình, các tệ nạn xã hội, cơ hội tìm kiếm việc làm...

Khi tìm hiểu vấn đề này, tôi còn có những băn khoăn chưa giải đáp được. Do đó đây là lúc tôi cần thấy phải nghiên cứu nhiều hơn, làm sao giúp học sinh của mình phần nào vượt qua những khó khăn và sự sợ hãi trong cuộc sống.

Đó là công tác tư vấn học đường. Muốn làm tốt thì mỗi giáo viên cần phải nghiên cứu một cách khoa học, phải có sự say mê tìm tòi và đặc biệt là có cái “tâm”, yêu nghề, có trách nhiệm.

### **1.3. Đối tượng nghiên cứu**

Sáng kiến của tôi mong muốn chủ yếu là góp phần vào công tác tư vấn tâm lý học đường cho các em học sinh trường THCS Nguyễn Tất Thành – xã Nam Dong – huyện Cư Jút – tỉnh Đắk Nông.

### **1.4. Phương pháp nghiên cứu**

Thông qua giờ dạy trên lớp, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của học sinh, trong sinh hoạt chủ nhiệm lớp theo dõi và tìm hiểu các học sinh có biểu hiện khác thường.

Tìm hiểu tài liệu về mặt lý luận để hiểu, chọn lọc những nội dung tư vấn tâm lý học đường phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của học sinh cấp trung học sơ sở.

Phát phiếu thăm dò để đánh giá thực trạng của vấn đề nghiên cứu.

Khảo sát bằng phiếu, so sánh, đối chiếu, đánh giá kết quả.

Rút ra kết luận và đề ra phương pháp thực hiện.

Qua hòm thư góp ý, qua những trao đổi trực tiếp hoặc những đề xuất của giáo viên khác.

Tham khảo ý kiến đóng góp của đồng nghiệp, phụ huynh học sinh.

Nghiên cứu các tài liệu, thông tin trên các diễn đàn. Qua các bài viết, bình luận của các chuyên gia trong và ngoài nước để từ đó có cơ sở cho việc tiến hành công việc đưa thực tiễn vào lý luận của mình.

### **1.5. Giới hạn phạm vi nghiên cứu.**

Thực nghiệm học sinh lớp 8B và lớp 8A, 9A, 9B. Năm học: 2019 – 2020 do bản thân tôi trực tiếp chủ nhiệm và giảng dạy bộ môn.

Nghiên cứu qua sách báo, tài liệu giáo dục.

Địa điểm nghiên cứu: Trường trung học cơ sở Nguyễn Tất Thành – xã Nam Dong – huyện Cư Jút – tỉnh Đắk Nông.

Tìm ra những ngọn nguồn, nguyên nhân nào đã đưa đến những khó khăn cho học sinh, những yếu tố nào tác động đến tâm lý các em.

Tìm hiểu các cơ sở khoa học, lắng nghe chia sẻ của đồng nghiệp, tham khảo các bài viết và ý kiến các chuyên gia trong lĩnh vực nghiên cứu.

Tìm hiểu ở học sinh là các em cần gì ở chúng ta: những người làm cha, làm mẹ; người thầy, cô đang nuôi dưỡng hình thành và phát triển nhân cách cho các em.

Từ đó tìm ra giải pháp giải quyết vấn đề một cách tối ưu nhất.

## 2. NỘI DUNG

### 2.1. Cơ sở lý luận của vấn đề

Về phía Bộ GDĐT, từ năm 2005 theo tinh thần công văn 2564/HSSV ngày 5/4/2005 và công văn 9971/BGD&ĐT, ngày 28/10/2005) của Bộ GDĐT, xác định “*Tư vấn cho học sinh, sinh viên là phương pháp tác động mang tính định hướng giáo dục tới những học sinh, sinh viên đang có những khó khăn tâm lý, tình cảm, những bức xúc của lứa tuổi cần được giải đáp, những vướng mắc trong học tập, sinh hoạt, trong hướng nghiệp, trong tìm kiếm việc làm...*”. Cũng từ năm 2005, với sự chỉ đạo đầy quyết tâm của Bộ GDĐT, hầu hết các trường chuyên nghiệp đã có bộ phận tư vấn học đường. Các trường đại học như đại học khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Mở, Đại học Văn Hiến, Đại học Sư Phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Khoa học Giáo dục, Đại học Quốc Gia Hà Nội... có khoa tâm lý giáo dục, khoa xã hội, công tác xã hội cũng mở các chứng chỉ, học phần tư vấn tâm lý, tư vấn tâm lý trong trường học...

Hiệu quả trước mắt là nhờ tính nhân văn của hoạt động tâm lý trong nhà trường làm cho các nhà trường dân chủ hơn, trở nên thân thiện hơn trong các mối quan hệ: Thầy trò, quan hệ tình bạn, tình yêu... được các phụ huynh ghi nhận và ủng hộ. Mối quan hệ giữa 3 môi trường giáo dục được thật sự cải thiện.

Ngày 18 tháng 12 năm 2017 Bộ giáo dục và Đào tạo cũng đã có thông tư Số: 31/2017-BGDĐT về việc “*hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông.*”: Quy định về mục đích, nguyên tắc, nội dung, hình thức, điều kiện đảm bảo và tổ chức thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông. Thông tư này áp dụng đối với người học, cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ tư vấn tâm lý, nhân viên cơ sở giáo dục phổ thông cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp có dạy chương trình bổ túc

trung học cơ sở, trung học phổ thông (gọi chung là trường phổ thông) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Thông tư này với mục đích: Phòng ngừa, hỗ trợ và can thiệp (khi cần thiết) đối với học sinh đang gặp phải khó khăn về tâm lý trong học tập và cuộc sống để tìm hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường. Hỗ trợ học sinh rèn luyện kỹ năng sống; tăng cường ý chí, niềm tin, bản lĩnh, thái độ ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ xã hội; rèn luyện sức khỏe thể chất và tinh thần, góp phần xây dựng và hoàn thiện nhân cách.

## 2.2. Thực trạng của vấn đề

Như chúng ta đã biết: **Tư vấn học đường** từ lâu đã không còn xa lạ với hệ thống giáo dục nước ta. Tuy vậy, việc tìm hiểu, thừa nhận tầm quan trọng, xây dựng đội ngũ tư vấn viên và tạo điều kiện cho nhà tâm lý hoạt động trong môi trường giáo dục của một nhà trường chưa được quan tâm đúng mức. Tư vấn viên tâm lý được đào tạo định chuẩn làm việc trong nhà trường, là nhân tố thật sự góp phần cải thiện môi trường giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục. Tư vấn học đường hiện nay ở Việt Nam vẫn chưa thống nhất ý nghĩa và tên gọi (tham vấn hay tư vấn tâm lý, tư vấn tâm lý học đường có tư vấn hướng nghiệp hay không...)

**Tư vấn tâm lý học đường** là một tiến trình giúp đỡ học sinh, các vị phụ huynh hoặc thầy cô giáo, tự tìm hiểu mình, biết được những đặc điểm tính cách, những năng lực tiềm ẩn và những hành vi của họ đã ảnh hưởng đến những người khác như thế nào. Đồng thời giúp họ chọn cách giải quyết vấn đề tối ưu trong chiến lược định hướng phát triển của những người này khi có nhu cầu. Tư vấn viên trường học được đánh giá chuyên nghiệp hay không qua mối quan hệ tư vấn tâm lý mà nhà tư vấn tạo được với học sinh, phụ huynh và quý thầy cô trong nhà trường, từ đó góp phần làm tốt hoạt

động giáo dục học sinh và mối quan hệ giữa ba môi trường giáo dục gia đình học đường và xã hội.

Những năm gần đây, lĩnh vực tâm lý học đường đã thu hút sự quan tâm của ngành Giáo dục nói riêng và cả xã hội nói chung. Mới đây, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có kế hoạch nhằm đưa hoạt động tư vấn tâm lý đi vào bài bản, chuyên nghiệp và trở thành một phần không thể thiếu của cơ sở giáo dục, thì công tác đào tạo đội ngũ tư vấn tâm lý học đường cũng được đặt ra cấp thiết.

PGS.TS Trần Thị Minh Hằng, Trưởng phòng Sau Đại học, Học viện Quản lý Giáo dục cho biết *“hoạt động tư vấn học đường trong các nhà trường và cơ sở giáo dục hiện nay, nhìn chung chưa được chú trọng. Hiện các trường chưa có biên chế cho cán bộ chuyên trách công tác tư vấn tâm lý ở các nhà trường cũng như chưa có đào tạo hoạt động tư vấn và chưa có kinh phí hỗ trợ, chế độ đãi ngộ cho cán bộ kiêm nhiệm làm công tác này.*

*Nhìn một cách tổng thể thì hiện nay mới chỉ có một vài trường ngoài công lập ở bậc phổ thông chú ý đến hoạt động này. Trong khi đó, nhìn ra châu Á, trong khu vực và trên thế giới, tất cả các trường học hoạt động này rất được coi trọng. Nhìn xa hơn chút nữa, các công ty, các cơ sở sản xuất đều chú ý đến hoạt động này vì hoạt động này nó liên quan đến việc nhìn nhận đánh giá con người ở góc độ tâm lý. Việc này sẽ giúp nhà quản lý nắm được tâm lý người lao động, tạo động lực để họ làm việc, tạo ra sản phẩm”.*

Trong bối cảnh hiện nay, đổi mới giáo dục chuyển từ dạy học theo tiếp cận nội dung sang dạy học tiếp cận phát triển năng lực, thì năng lực của mỗi trẻ được bộc lộ thông qua các đặc điểm tâm lý, tâm trạng của trẻ ở trường, nên công tác tư vấn tâm lý của trẻ rất quan trọng.

Tại trường trung học cơ sở Nguyễn Tất Thành

. Nơi tôi đang công tác qua điều tra khảo sát học sinh ở một số lớp trong học kỳ I năm học 2019 – 2020 với sự lựa chọn chọn ngẫu nhiên đã cho kết quả như sau:

- Lớp 8A: Số học sinh khảo sát 36, số học sinh có vấn đề cần tư vấn là 12 chiếm tỉ lệ 33,3%.

- Lớp 8B: Số học sinh khảo sát 35, số học sinh có vấn đề cần tư vấn là 14 chiếm tỉ lệ 40 %.

- Lớp 9A: Số học sinh khảo sát 29, số học sinh có vấn đề cần tư vấn là 15 chiếm tỉ lệ 52 %.

- Lớp 9B: Số học sinh khảo sát 30, số học sinh có vấn đề cần tư vấn là 20. chiếm tỉ lệ 67 %.

- 80 % số học sinh nói trên cho rằng cần có phòng tư vấn học đường.



*Nguồn: Nlđ.com.vn*

Con số trên có thể chưa đầy đủ vì nhiều em còn e ngại, rụt rè chưa dám nói ra và chưa đến gặp để tư vấn.



Trong phiếu khảo sát thì học sinh lớp 8 gặp vấn đề về gia đình, áp lực học tập, vấn đề xã hội là chủ yếu. Học sinh lớp 9 ngoài vấn đề trên thì các em cần tư vấn chọn trường, chọn nghề có tỉ lệ cao hơn.

Khi trẻ gặp khó khăn và không tự giải quyết được thì các em phải bộc lộ ra bên ngoài. Những biểu hiện kích động, mang tính chất bạo lực, ngang bướng... của các em đôi khi là những lời kêu cứu, để chúng ta hiểu về những lo âu, sợ hãi mà các em đang phải chịu đựng. Những biểu hiện bộc lộ ra bên ngoài đó, giống như việc lên cơn sốt cao để báo động rằng cơ thể đang bị vi khuẩn xâm nhập, trẻ ngang bướng, khó bảo, hay ngược lại tự ti, thu mình, trầm uất... là để báo động rằng các em đang rất khó khăn, rất cần sự trợ giúp.

Trước thực trạng bạo lực học đường đang diễn biến ngày một nghiêm trọng và phức tạp, ý tưởng về một mô hình chuẩn cho công tác tư vấn tâm lý phù hợp với từng lứa tuổi luôn là điều các đơn vị giáo dục mong muốn đạt được. Trên thực tế, đã có những cách làm chủ động, bền vững hoặc linh hoạt, nhằm mục đích phòng ngừa, đẩy lùi, ngăn chặn tệ nạn này, tuy nhiên, tính hiệu quả chưa thể khẳng định được nhiều...

Đứng trước tình trạng bạo lực học đường, các em không biết xử trí thế nào, nhờ ai giúp đỡ và bảo vệ.

Ngoài việc các em chịu nhiều áp lực của việc học thì nhiều vấn đề về tâm lý, ảnh hưởng của xã hội tác động đến các em làm các em hoang mang, không biết hành động nào là đúng. Mạng xã hội thì tràn lan, nhiều thông tin đa chiều làm các em lúng túng lựa chọn điều mà các em cho là tốt.

Hiện nay, trong thực tế nếu học sinh gặp bất cứ rắc rối gì trong cuộc sống, thấy cuộc sống bế tắc, mất lòng tin, chán nản, chỉ cần sử dụng công cụ tìm kiếm google trên mạng internet, các em sẽ tìm được rất nhiều thông tin, địa chỉ tư vấn dưới nhiều hình thức, hầu hết trong số đó là miễn phí. Tuy nhiên giữa rừng thông tin chào mời đó, lựa chọn một địa chỉ tư vấn đáng tin cậy, hiệu quả trở nên khó khăn.



*Nguồn: Tin moi.vn*

Tư vấn cho các em là giúp các em thích ứng, đối phó với các khó khăn trong cuộc sống, học tập...

**Về khó khăn:** Hầu hết các trường có nguồn kinh phí thấp, chọn giải pháp bố trí giáo viên, hoặc cán bộ Đoàn, tổng phụ trách đội, giáo viên dạy giáo dục công dân có khả năng tư vấn tâm lý, trò chuyện giao lưu với các em theo các chuyên đề định sẵn, đưa ra những phân tích, lời khuyên thiết thực giúp các em giải tỏa được về mặt tinh thần, làm cho các em cảm thấy vững vàng, tự tin và trên cơ sở đó có thể tự giải quyết được vấn đề của mình theo hướng tích cực.

Về đạo tạo bài bản thì chưa có giáo viên nào, tài liệu tham khảo thì ít, chủ yếu dựa vào kinh nghiệm mà thôi.

Việc tư vấn học đường chưa được quan tâm đúng mức như các hoạt động giáo dục khác.

### **2.3. Các giải pháp đã tiến hành để giải quyết vấn đề.**

Giải pháp cụ thể tôi xin đưa ra như sau:

#### **2.3.1. Phát triển và quản lý chương trình tư vấn học đường**

Trao đổi thường xuyên với lãnh đạo nhà trường, làm tốt thông tin môi trường giáo dục, nhận chỉ đạo mật thiết xây dựng lòng tin và sự đoàn kết, làm tốt công tác giáo dục

Duy trì các nguồn lực và thông tin thường xuyên với các thành viên giáo dục của nhà trường, những người nắm được nhiều thông tin nội bộ, và diễn biến sử dụng nguồn nhân lực sau đào tạo ở nhà trường.

Duy trì và phát triển chương trình tư vấn học đường hiệu quả, chuẩn mực.

### **2.3.2. Trực tiếp thực hiện chương trình tư vấn học đường**

#### ***Hướng dẫn học tập***

Giúp đỡ, bảo vệ các nhóm học sinh thực hiện nguyện vọng và giúp nhà trường thực hiện tốt mục tiêu đề ra.

***Giúp học sinh làm kế hoạch cá nhân cho đời mình*** Giúp đỡ cá nhân, tất cả học sinh hay các nhóm học sinh riêng biệt để xây dựng kế hoạch phát triển học tập, định hướng nghề nghiệp, xác định mục tiêu kế hoạch xây dựng nhân cách, học tập các kỹ năng xã hội.

#### ***Bảo vệ, biện hộ và giúp đỡ theo yêu cầu học sinh***

Tư vấn trực tiếp cá nhân hoặc nhóm học sinh có nhu cầu tư vấn.

Trao đổi và liên hệ chặt với các thành viên giáo dục của nhà trường nhằm giúp đỡ học sinh theo yêu cầu.

### **2.3.3. Một số kỹ năng tham gia tư vấn học đường.**

**Kỹ năng lắng nghe:** Nghe là một chức năng tự động có tính chất vật lý, khi bạn nghe một số từ không nhất thiết là bạn đang lắng nghe. Lắng nghe đòi hỏi sự tập trung cao độ, là sự tìm kiếm về nghĩa tích cực, lắng nghe là sự tập trung chú ý đến lời nói, tâm trạng, cảm xúc ẩn chứa bên trong để hiểu được suy nghĩ, cảm xúc, mong muốn của người cần được tư vấn. Người tư vấn nghe nhiều hơn nói, cố gắng thấu hiểu những cảm xúc của

học sinh cần tư vấn đáp lại học sinh với sự chấp nhận và thấu cảm. Người tư vấn biết lắng nghe có thể tiết kiệm được nhiều thời gian trong tư vấn, đồng thời thu thập nhiều thông tin của người cần tư vấn điều đó giúp người tư vấn hiểu được những suy nghĩ, cảm xúc để có thể thấu cảm cho các em. Người tư vấn cần thể hiện sự tôn trọng người được tư vấn để dễ dàng thiết lập mối quan hệ tin cậy giúp người được tư vấn sẽ cởi mở hơn trong quá trình tư vấn. Trong quá trình tư vấn, người tư vấn nên sử dụng những lời đáp ngắn gọn như “à”, “ừ”, “phải”, “đúng”, “được lắm”, “vâng tôi hiểu”, “tiếp tục đi ...” tránh dùng những từ ngữ thể hiện sự tán thưởng hay không tán thưởng như: “ói”, “sao lại như vậy”, “kinh khủng quá”, ... như vậy lắng nghe không chỉ là sự im lặng bên ngoài mà còn là sự im lặng bên trong. Việc lắng nghe đích thực làm cho người nghe quên mình và tự làm trống rỗng hồn mình để đón nhận người khác.

**Kỹ năng hỏi:** Hỏi nhằm mục đích khám phá các thông tin về vấn đề, nhận thức, cảm nghĩ, cuộc sống, hoàn cảnh gia đình, các mối quan hệ xã hội và các yếu tố khác có liên quan đến người được tư vấn. Hỏi trong tư vấn để làm rõ mọi khía cạnh, để khơi dậy, để khám phá giúp người được tư vấn sáng tỏ được các vấn đề của mình cũng như những mong muốn, xu hướng giải quyết vấn đề. Trong quá trình tư vấn, người tư vấn thường sử dụng một số dạng câu hỏi sau:

- Câu hỏi đóng: loại câu hỏi này người tư vấn nên sử dụng ít bởi nó hạn chế câu trả lời cung cấp thông tin của người cần được tư vấn.

- Câu hỏi mở: loại câu hỏi này khuyến khích người được tư vấn nói nhiều hơn về mình, cho phép họ bày tỏ những trải nghiệm, cảm xúc hay suy nghĩ về vấn đề đang xảy ra giúp người tư vấn khai thác vấn đề sâu hơn. Câu hỏi mở thường bắt đầu từ những từ như: “điều gì”, “cái gì”, “vì sao” hoặc kết thúc bằng từ: “như thế nào?”, “ra sao?”, ... nó khuyến khích câu trả lời có tính đàm thoại, làm cho việc tự bộc lộ dễ diễn ra hơn.

- Câu hỏi trực tiếp và gián tiếp: đề cập đến tính chất tác động của câu hỏi nhằm khẳng định hay thăm dò thông tin. Ví dụ: “*Chắc chị rất tức giận khi con trai chị bỏ học?*” (trực tiếp), “*Chắc chị có nhiều cảm xúc liên quan đến việc con trai chị bỏ học?*” (gián tiếp).

- Câu hỏi tìm thông tin chung: trong buổi tư vấn đầu tiên, người tư vấn thường hỏi những thông tin chung về người được tư vấn để hiểu biết ban đầu về họ. Ví dụ: “*Sau những giờ học căng thẳng, em thường làm gì?*”, “*Có vẻ như em rất thích chơi thể thao, vậy em yêu thích môn thể thao nào nhất?*”

- Câu hỏi hướng tới cảm xúc, suy nghĩ và hành vi: nhằm mục đích khám phá về cảm xúc, suy nghĩ và hành vi của người được tư vấn giúp học nâng cao sự nhận thức về bản thân, khích lệ họ nói lên những suy nghĩ bên trong khó nói ra. Ví dụ: “*Em cảm thấy như thế nào khi bạn ấy không liên lạc với em?*”

- Câu hỏi hướng tới khai phá vấn đề: nhằm xác định nguyên nhân, hậu quả của vấn đề hay thăm dò để tập trung vào một vấn đề cụ thể. Ví dụ: “*Như vậy, theo em vấn đề dẫn đến sự xích mích giữa em với bạn nằm ở mối quan hệ nào?*”

- Câu hỏi tăng năng lực, tập trung vào giải pháp: nhằm khích lệ người được tư vấn tư duy, suy nghĩ về khả năng giải quyết vấn đề của bản thân. Ví dụ: “*Để giải quyết vấn đề này, em nghĩ cần phải làm gì?*”

- Câu hỏi chuyên tiếp: mục đích là chuyển sang một vấn đề khác. Ví dụ: “*Đây là những suy nghĩ của em, còn bạn em suy nghĩ gì về việc này?*”

- Câu hỏi hướng về mục đích: giúp người được tư vấn thấy được sự thay đổi lớn mà họ muốn thực hiện, khuyến khích họ nhìn thẳng tới tương lai. Ví dụ: “*Em muốn sự việc sẽ trở nên như thế nào?*”

**Phát phiếu thăm dò:**

## BÁO CÁO TÂM LÝ

### I. NHỮNG THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC SINH

Họ và tên: .....Ngày ... tháng ... năm sinh.....

Lớp: ..... Trường: .....

Học lực:.....

Sở thích: .....

Nơi ở: .....

Là con thứ ..... trong gia đình

Họ và tên bố:..... Nghề nghiệp: .....

Họ và tên mẹ: .....Nghề nghiệp:.....

Hoàn cảnh gia đình:

.....  
 .....  
 .....  
 .....

Những điểm lưu ý về sức khỏe:

### II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

2.1. *Kết quả đánh giá của* .....

2.2. *Kết quả đánh giá*.....

2.3. *Những nét đặc biệt*.....

### III. KẾ HOẠCH HỖ TRỢ VÀ CAN THIỆP

*Mục tiêu:*

Thời gian	Địa điểm	Biện pháp	Người thực hiện	Kết quả mong	Kết quả đạt

				đợi	được

Kế hoạch cụ thể:

NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HỖ TRỢ		
Chức danh	Họ và tên	Chữ ký
Hiệu trưởng		
Phụ huynh		
Giáo viên		
Giáo viên tư vấn tâm lý		
Giáo viên hỗ trợ		

Bảng thăm dò vấn đề mà gia đình học sinh thường quan tâm nhất

Tổng số người trả lời: 30

Tổng số ý kiến	Tỉ lệ (%)		
	Kết quả học tập	Sự phát triển tâm sinh lý	Không quan tâm
30	25 (83,3%)	4 (13,3%)	1 (3,3%)

**Vận dụng một số nội dung tư vấn cho học sinh:**

. *Quan hệ, giao tiếp, ứng xử với gia đình, giáo viên và bạn bè:*

- Tổ chức các tiết sinh hoạt lớp theo chuyên đề: “quan hệ, giao tiếp, ứng xử” với gia đình, thầy cô và bạn bè”. Trong những tiết sinh hoạt đó, giáo viên hướng dẫn học sinh chuẩn bị trước một số tình huống (bằng câu hỏi hoặc

đóng vở kịch nhỏ) phản ánh những tình huống thường xảy ra trong qua hệ giữa các em với gia đình, với giáo viên và giữa các em với nhau. Động viên học sinh mạnh dạn trả lời, bày tỏ suy nghĩ của bản thân, tham gia tranh luận, bổ sung cho nhau.

- Giúp giáo viên nắm bắt tâm tư suy nghĩ của các em phản ánh đến phụ huynh để giúp cha mẹ hiểu những mong ước của con, để gia đình có những cố gắng bù đắp cho các em.

- Những lúc các em xảy ra va chạm với nhau tôi chủ động gặp học sinh ngay sau đó, lắng nghe suy nghĩ của các em để hiểu rõ nguyên nhân, phân tích để các em thấy được cái đúng, sai của bản thân để tìm cách giải quyết vấn đề.

#### *Phương pháp học tập:*

- Lựa chọn những học sinh học tốt nhất ở các bộ môn làm cán sự bộ môn để giải đáp những thắc mắc, giúp đỡ những em học còn yếu theo lịch phân công.

- Vẫn còn nhiều em chưa nắm bắt được phương pháp dạy học của thầy cô bộ môn, mặc dù có cố gắng nhưng kết quả chưa cao. Chính vì vậy tôi đã tổ chức buổi hội nghị học tốt tại lớp để các em lắng nghe những chia sẻ của thầy cô giáo bộ môn, giúp các em tự tìm ra phương pháp học tập phù hợp cho bản thân mình.

#### *Kỹ năng sống:*

Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với ban cán sự lớp tổ chức các tiết sinh hoạt lớp theo chủ đề kỹ năng sống, học sinh mỗi tổ lựa chọn một vấn đề mình thường thắc mắc để thảo luận sau đó cử những bạn hay rụt rè trình bày, các tổ khác nghe và cho ý kiến. thông qua đó rèn luyện kỹ năng thuyết trình, tự tin trước đám đông khắc phục tâm lý xấu hổ, tính e ngại.



*Tình huống:* Bạn đang là chủ nhiệm của một lớp. Vào đầu học kỳ II, có một học sinh trong lớp xin được chuyển lớp. Bạn cần phải làm gì trong tình huống này?

*Hướng giải quyết:* Đầu tiên không nên đồng ý cho học sinh đó chuyển lớp vội. Tìm hiểu xem lý do vì sao học sinh đó lại có ý định chuyển lớp. Nếu lý do là do mối quan hệ của học sinh đó với các bạn trong lớp là không được tốt, học sinh đó bị cô lập trong tập thể lớp, thì giáo viên cần phân tích cho học sinh đó rõ nguyên nhân vì sao lại xảy ra mối quan hệ xấu thế. Và nguyên nhân dẫn đến mối quan hệ xấu đó là do từ cá nhân học sinh đó hay là từ tập thể lớp để từ đó tìm cách cải thiện mối quan hệ theo hướng tích cực, nâng cao tinh thần đoàn kết trong học tập cũng như trong các mối quan hệ. Bên cạnh đó, giáo viên chủ nhiệm cũng cần họp với ban các sự lớp để giúp các bạn khác trong lớp từ bỏ các thói quen xấu trong ứng xử. Từ đó, cải thiện phong trào học tập và hoạt động của lớp.

Còn nếu lý do mà học sinh đó đưa ra là hợp lý, không phải vì lợi ích cá nhân hay vì các mối quan hệ không được tốt thì giáo viên chủ nhiệm nên tạo điều kiện và giúp đỡ học sinh đó trong việc chuyển lớp.

#### **2.4. Kết quả đạt được**

Qua nghiên cứu về vấn đề tâm lý lứa tuổi học sinh và thực hiện việc tư vấn học đường tôi đã chọn ngẫu nhiên 4 lớp của trường THCS Nguyễn Tất Thành - xã Nam Dong – huyện Cư Jút - tỉnh Đắk Nông có chất lượng các mặt năm học trước khác nhau và tiến hành cho kết quả như sau:

- Số học sinh cần tư vấn cá nhân tìm đến tư vấn là 77 trường hợp. Do không có phòng tư vấn và các em còn e ngại, chủ yếu là các trường hợp có vấn đề trong học tập và quan hệ bạn bè.

- Các em được tư vấn đã có tiến bộ rõ rệt trong học tập, không có học sinh bỏ học. Xếp loại học lực, hạnh kiểm cuối học kỳ I năm nay cao hơn cuối kỳ II năm học trước (2018 - 2019) (qua biểu mẫu sau)

- Việc tham gia các hoạt động tập thể của các em nhiều hơn, phát huy được năng khiếu các em trong các hoạt động văn, thể mỹ do nhà trường tổ chức.

Cụ thể:

**- Năm học 2018 – 2019 (cuối năm)**

Xếp loại học lực:

Lớp	Sĩ số	G	K	TB	Y	Kém
<b>8A</b>	36	9 - 25%	25 - 69,4%	2 - 5,6%	0	0
<b>8B</b>	35	0	20 - 57,1%	15 - 42,9%	0	0
<b>9A</b>	29	0	10 - 34,5%	16 - 55,2%	3 - 10,3%	0
<b>9B</b>	30	0	7 - 23,3%	17 - 56,7%	6 - 20%	0
<b>TC</b>	<b>130</b>	<b>9 - 6,9%</b>	<b>62 - 47,7%</b>	<b>50 - 38,5%</b>	<b>9 - 6,9%</b>	<b>0</b>

Xếp loại hạnh kiểm:

Lớp	Sĩ số	T	K	TB	Y	Kém
<b>8A</b>	36	35 - 97,2 %	1 - 2,8 %	0	0	0
<b>8B</b>	35	32 - 91,4 %	3 - 8,6%	0	0	0
<b>9A</b>	29	26 - 89,7%	2 - 6,9 %	1 - 3,4 %	0	0
<b>9B</b>	30	27 - 90 %	3 - 10 %	0	0	0
<b>TC</b>	<b>130</b>	<b>120 - 92,3%</b>	<b>9 - 6,9 %</b>	<b>1 - 0,8%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

**- Năm học 2019 - 2020 (học kỳ I):**

Xếp loại học lực:

<b>Lớp</b>	<b>Sĩ số</b>	<b>G</b>	<b>K</b>	<b>TB</b>	<b>Y</b>	<b>Kém</b>
<b>8A</b>	36	12 - 33,3%	18 - 50%	6 - 16,7%	0	0
<b>8B</b>	35	3 - 8,6 %	26 - 74,3%	6 - 17,1 %	0	0
<b>9A</b>	29	2 - 6,9%	12 - 41,4%	15 - 51,7%	0	0
<b>9B</b>	30	3 - 10%	10 - 33,3%	16 - 53,3%	1 - 3,3%	0
<b>TC</b>	<b>130</b>	<b>20 - 15,4%</b>	<b>66-50,8%</b>	<b>43 - 33,1%</b>	<b>1 - 0,8%</b>	<b>0</b>

Xếp loại hạnh kiểm:

<b>Lớp</b>	<b>Sĩ số</b>	<b>T</b>	<b>K</b>	<b>TB</b>	<b>Y</b>	<b>Kém</b>
<b>8A</b>	36	36 - 100 %	0	0	0	0
<b>8B</b>	35	34 - 97,1%	1- 2,9%	0	0	0
<b>9A</b>	29	28 - 96,6%	1 - 3,4%	0	0	0
<b>9B</b>	30	29 - 96,7%	1 - 3,3%	0	0	0
<b>TC</b>	<b>130</b>	<b>127 - 97,7%</b>	<b>3 - 2,3 %</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

Qua kết quả trên cho thấy việc tư vấn học đường đã mang lại kết quả tốt, chất lượng hai mặt giáo dục đã được nâng cao rõ rệt, đây là thành tích đáng ghi nhận.

### **3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

#### **3.1. Kết luận.**

Từ kết quả nghiên cứu của đề tài, tôi thấy cần rút ra một số kết luận sau:

Đánh giá kết quả đạt được trong học kỳ I năm học 2019 - 2020 so với kết quả cuối năm học 2018 - 2019, chất lượng các lớp thực nghiệm đã có sự chuyển biến mạnh mẽ. Chất lượng hai mặt ngày càng cao, các em tham gia hoạt động nội, ngoại khóa với tinh thần vui vẻ, phấn chấn hơn. Nhiều em đã không còn tính rụt rè, nhút nhát, sẵn sàng nhận nhiệm vụ thầy cô và lớp giao cho.

Song qua nghiên cứu thực tiễn như trên, chúng ta thấy hiện nay học sinh trung học cơ sở nói riêng và học sinh, sinh viên các cấp nói chung có một bộ phận không nhỏ chưa có mục tiêu phấn đấu, sống phai nhạt lý tưởng, bạo lực học đường... (Như Đảng ta đã nhận định). Vậy thì do đâu? Phải chăng chúng ta chưa làm hết trách nhiệm của mình. Ngoài việc “dạy chữ”, chúng ta đã quan tâm đúng mức việc “dạy người” chưa? chúng ta đã thực sự hiểu các em cần gì? có mong muốn gì? vì sao các em lại như vậy?...

Vì lẽ đó nghiên cứu về đặc điểm diễn biến tâm lý lứa tuổi học sinh là một vấn đề cần được thực hiện một cách nghiêm túc. Cần nâng cao nhận thức về việc tư vấn, tham vấn học đường cho học sinh là điều hết sức cần thiết ở mỗi nhà trường.

#### **3.2. Kiến nghị**

Qua sáng kiến này, chắc chắn tôi chưa đưa ra được hết các giải pháp tư vấn tâm lý cho học sinh trong công tác chủ nhiệm của mình, những giải pháp đưa ra chủ yếu là từ việc học hỏi đồng nghiệp và tự bản thân rút ra kinh nghiệm trong quá trình làm công tác chủ nhiệm. Vậy nên, kính mong đồng nghiệp, Ban giám hiệu, cũng như các cấp lãnh đạo đóng góp ý kiến giúp tôi

hoàn thiện hơn trong việc đưa ra những giải pháp tư vấn tâm lý học đường cho học sinh để có kết quả cao hơn trong công tác chủ nhiệm

\* Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến của mình viết, không sao chép của người khác. Rất mong được sự góp ý của các đồng nghiệp.

Qua đây tôi xin chân thành cảm ơn lãnh đạo nhà trường, các giáo viên trong tổ chuyên môn đã góp ý nhiệt tình và tạo điều kiện về thời gian cho tôi nghiên cứu và hoàn thành sáng kiến.

*Cư Jút, ngày 25 tháng 09 năm 2020*

**Xác nhận của đơn vị**

(chữ ký, họ tên, đóng dấu)

**Tác giả**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Võ Thanh Hùng**

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Giáo dục năm 2005
2. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII- Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội năm 2016
3. Nguyễn thị Hường (2005) Giải pháp quản lý hoạt động tư vấn học đường ở trường THCS quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, Viện Chiến lược và Chương trình Giáo dục.
4. Đặng Danh Ánh - Góp phần tìm hiểu vấn đề hướng nghiệp - Tạp chí nghiên cứu GD, số 2/1982.
5. Phạm Thị Ngọc Anh - Nghiên cứu thái độ nghề nghiệp của HS học nghề và những yếu tố ảnh hưởng đến thái độ nghề nghiệp trong quá trình đào tạo ở trường nghề - Viện Nghiên cứu Phát triển giáo dục, NXB Hà 1994.
6. Chỉ thị số 1537/CT-BGDĐT ngày 05 tháng 05 năm 2014 của Bộ GD-ĐT “Về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo”.
7. Công văn số 9971/BGD&ĐT-HSSV về “Triển khai công tác tư vấn cho học sinh, sinh viên”, ngày 28 tháng 10 năm 2005 của Bộ Giáo dục- Đào tạo
8. Thông tư Số: 31/2017-BGDĐT, ngày 18 tháng 12 năm 2017 Bộ giáo dục và Đào tạo về việc “*hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông.*”
9. Các bài viết, tạp chí của Báo giáo dục thời đại, các nguồn tư liệu khác.
10. Một số ý kiến, quan điểm đánh giá của các chuyên gia trong lĩnh vực tư vấn học đường.

## PHỤ LỤC IV

## CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

## ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi <sup>1</sup>: Hội đồng sáng kiến huyện Cư Jút

Hội đồng sáng kiến tỉnh Đắk Nông

1. Tôi (chúng tôi) Là tác giả (các đồng tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến, gồm có:

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả (nếu có))
1	Võ Thanh Hùng	20/12/1980	Trường THCS Nguyễn Tất Thành	Giáo viên	Đại học sư phạm	

2. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến) <sup>2</sup> :

.....

3. Mô tả sáng kiến <sup>3</sup> :

3.1. Tên sáng kiến: **Nâng cao chất lượng giáo dục thông qua tư vấn học đường.**

3.2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến <sup>4</sup> : Hoạt động giáo dục

3.3. Đánh giá hiện trạng các giải pháp trước khi áp dụng giải pháp mới <sup>5</sup>

Nhiều năm nay, tăng cường giáo dục kỹ năng sống luôn nằm trong nhóm giải pháp tối ưu. Bộ môn Kỹ năng sống hay Giáo dục công dân ở các cấp trung học dù có vẻ được nhắc đến nhiều hơn, quan tâm hơn nhưng thực tế,

số giáo viên đào tạo đúng chuyên ngành vẫn chiếm tỷ lệ không đáng kể. Giáo viên lồng ghép kiến thức về kỹ năng sống, kỹ năng đối mặt thách thức, kỹ năng tự bảo vệ mình...

Trong các tiết sinh hoạt, các môn học, các buổi vui chơi dã ngoại, học ngoại khóa, giáo viên đã tạo cho các em một sân chơi bổ ích. Được tham gia vào các hoạt động tập thể, được tự khẳng định mình, được đóng góp thực sự.

Giáo viên truyền đạt nội dung bài học bằng những câu chuyện giả định, bằng tình huống cụ thể, rồi các nhóm thảo luận, giáo viên dẫn dắt, đưa ra các phương án giải quyết. Cách truyền tải nội dung linh hoạt này hấp dẫn người học hơn, mang lại hiệu quả rõ rệt so với trước.

Thật ra, học sinh có vấn đề cần tư vấn, biểu hiện cách này hay cách khác rất nhiều, nhiều đến nỗi người ta coi là... bình thường. Cái cốt lõi là tư duy giáo dục đang có vấn đề, từ nhiều phía - chuyên gia tâm lý học Trần Anh Châu đến từ Viện Tâm lý học (thuộc Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam) là người có nhiều năm kinh nghiệm trong hoạt động tham vấn đã đưa ra nhận định đó. Ông cho biết “ *lứa tuổi học đường chiếm tỷ lệ khách hàng rất thấp. Điều này khiến ông băn khoăn vì đây là nhóm đối tượng đang phát triển tâm sinh lý phức tạp, cần sự hỗ trợ tư vấn tâm lý cao nhất. Tuy nhiên, thói quen của người Việt khi gặp khó khăn, vướng mắc về tinh thần, thay bằng tìm đến bác sĩ tâm lý, người ta lại hướng đến những giải pháp mang tính tâm linh*”

Hiện nay, trong thực tế nếu học sinh gặp bất cứ rắc rối gì trong cuộc sống, thấy cuộc sống bế tắc, mất lòng tin, chán nản, chỉ cần sử dụng công cụ tìm kiếm google trên mạng internet, các em sẽ tìm được rất nhiều thông tin, địa chỉ tư vấn dưới nhiều hình thức, hầu hết trong số đó là miễn phí. Tuy nhiên giữa rừng thông tin chào mời đó, lựa chọn một địa chỉ tư vấn đáng tin cậy, hiệu quả trở nên khó khăn.



Trong cuộc sống và học tập, các em gặp nhiều thách thức không dễ vượt qua. Đó là: những căng thẳng trong học tập, các mối quan hệ với thầy cô, gia đình, bạn bè; lúng túng trong việc chọn trường, chọn nghề trong tương lai; những điều tiếp xúc qua dụng internet... Trong trường hợp này không được tư vấn sẽ hoang mang, không định hướng được cho bản thân...

Tư vấn cho các em là giúp các em thích ứng, đối phó với các khó khăn trong cuộc sống, học tập...

**Về khó khăn:** Hầu hết các trường có nguồn kinh phí thấp, chọn giải pháp bố trí giáo viên, hoặc cán bộ Đoàn, tổng phụ trách đội, giáo viên dạy giáo dục công dân có khả năng tư vấn tâm lý, trò chuyện giao lưu với các em theo các chuyên đề định sẵn, đưa ra những phân tích, lời khuyên thiết thực giúp các em giải tỏa được về mặt tinh thần, làm cho các em cảm thấy vững vàng, tự tin và trên cơ sở đó có thể tự giải quyết được vấn đề của mình theo hướng tích cực.

Về đạo tạo bài bản thì chưa có giáo viên nào, tài liệu tham khảo thì ít, chủ yếu dựa vào kinh nghiệm mà thôi.

Việc tư vấn học đường chưa được quan tâm đúng mức như các hoạt động giáo dục khác.

### 3.4. Mục đích giải pháp mới:

Trước tình hình trên đòi hỏi người giáo viên phải suy nghĩ bằng mọi cách để đưa ra hướng giải quyết một số tình huống liên quan đến tâm lý sao cho phù hợp nhất, hiệu quả nhất, giúp các em học tập tốt, đạt hiệu quả cao đồng thời biết cách ứng xử phù hợp với những tình huống xảy ra trong cuộc sống.

Cung cấp cho học sinh những kỹ năng sống, biết cách ứng xử phù hợp có văn hóa.

Giúp học sinh biết cách lựa chọn phương pháp học tập phù hợp với điều kiện của bản thân mình.

Nâng cao ý thức tự giác, tự giáo dục bản thân.

### 3.5. Nội dung cơ bản của giải pháp <sup>6</sup>:

Ở độ tuổi 12 -16, các em chưa phải là người lớn nhưng cũng không còn là trẻ con, có khả năng nhận thức nhưng những nhận thức của các em chưa thật sự chín chắn và có thể sẽ sai lệch nếu không được định hướng. Đa số các em còn lệ thuộc vào cha mẹ về cả kinh tế lẫn tinh thần. Tuy nhiệm vụ chính là học tập, nhưng các em thường phải đối mặt với rất nhiều áp lực, từ nhiều phía: gia đình, nhà trường, xã hội. Ở nhà, đó là những yêu cầu, kỳ vọng của cha mẹ, ông bà, là bầu không khí trong gia đình, là mối quan hệ giữa con cái với cha mẹ,... Ở trường, là áp lực về học tập, quan hệ với thầy cô, bạn bè,..

Ngoài xã hội, các em phải đối mặt với những cám dỗ của các trò chơi, các trang thông tin mạng,... và riêng bản thân các em cũng phải lúng túng với những vấn đề mới nảy sinh: những thay đổi về tâm sinh lý, tình yêu tuổi học trò, việc lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai,... Cá biệt, có những em vấp phải vấn đề nghiêm trọng hơn: lệch lạc về giới tính, bạo hành gia đình, tệ nạn xã hội,... Đối diện với những vấn đề phức tạp đó, rất nhiều em sẽ không biết nhìn nhận, giải quyết vấn đề như thế nào cho hợp lý. Người thầy cần phải thực hiện được để đáp ứng nhu cầu được tư vấn tâm lý, một nhu cầu có thực và vô cùng cần thiết của học sinh trong nhà trường.

### 3.6. Các bước thực hiện giải pháp <sup>7</sup>:

Cần sự hỗ trợ từ ban tư vấn tâm lý học đường cũng như các giáo viên bộ môn và các đoàn thể trong nhà trường.

Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh kịp thời để trao đổi thông tin.

3.7. Về khả năng áp dụng của sáng kiến <sup>8</sup>: có thể áp dụng rộng trong toàn tỉnh ở trường trung học cơ sở.

3.8. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

- Xác định nội dung cần tư vấn cho học sinh, phương pháp tiến hành.
- Nghiên cứu kỹ vấn đề cần tư vấn: phân tích, so sánh, thử nghiệm.
- Nội dung và kỹ năng cần đạt trong tài liệu kiến thức chuẩn do bộ giáo dục ban hành.

3.9. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả <sup>9</sup>:

Trước hết so sánh các vấn đề cần tư vấn về cơ bản giống nhau, nhưng có sự khác biệt về quá trình nhận thức của học sinh và phương pháp tư vấn. Đa số học sinh nhận thấy được bản chất của vấn đề được tư vấn và từ đó thay đổi nhận thức giúp các em rèn luyện kỹ năng thuyết trình, tự tin trước đám đông khắc phục tâm lý xấu hổ, tính e ngại.

Về số lượng nhóm khảo sát đã tiến hành kiểm tra, đánh giá kết quả như sau:

Bảng đánh giá mức độ học sinh tìm ra phương pháp học tập phù hợp sau khi vận dụng tư vấn tâm lý học đường:

Số người trả lời: 30	Tỉ lệ (%)
Rất khó khăn	0 (0%)
Khó khăn	0 (0%)
Hơi khó khăn	10 (33,33%)
Không khó khăn	20 (66,66%)

3.10. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có) <sup>10</sup>:

.....

3.11. Ngày, nơi và những người đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử:

- Ngày áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử: Năm học 2020 - 2021
- Nơi áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử <sup>11</sup>: Trường THCS Nguyễn Tất Thành
- Danh sách những người đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử (nếu có):

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ

3.12. Tài liệu kèm theo (nếu có):

.....

4. Những thông tin yêu cầu được bảo mật (nếu có):

.....

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật, không sao chép hoặc vi phạm bản quyền của tác giả khác và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Cư trú, ngày 02 tháng 03 năm 2020*

**Người nộp đơn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

Võ Thanh Hùng

**PHỤ LỤC V**

UBND HUYỆN CƯ JUT  
TRƯỜNG: THCS NGUYỄN TẮT THÀNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN MÔ TẢ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA SÁNG KIẾN**

Tên Sáng kiến: **Nâng cao chất lượng giáo dục thông qua tư vấn học đường.**

Tên người viết Sáng kiến: Võ Thanh Hùng

Chức vụ: Giáo viên

Đơn vị công tác: Trường THCS Nguyễn Tất Thành

**1. Thực trạng:** (Các vấn đề tồn tại trước khi thực hiện sáng kiến, có thể là các khó khăn, bất cập, hạn chế, nhu cầu công việc mới phát sinh, ...)

Như chúng ta đã biết: **Tư vấn học đường** từ lâu đã không còn xa lạ với hệ thống giáo dục nước ta. Tuy vậy, việc tìm hiểu, thừa nhận tầm quan trọng, xây dựng đội ngũ tư vấn viên và tạo điều kiện cho nhà tâm lý hoạt động trong môi trường giáo dục của một nhà trường chưa được quan tâm đúng mức. Tư vấn viên tâm lý được đào tạo định chuẩn làm việc trong nhà trường, là nhân tố thật sự góp phần cải thiện môi trường giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục. Tư vấn học đường hiện nay ở Việt Nam vẫn chưa thống nhất ý nghĩa và tên gọi (tham vấn hay tư vấn tâm lý, tư vấn tâm lý học đường có tư vấn hướng nghiệp hay không...)

**Tư vấn tâm lý học đường** là một tiến trình giúp đỡ học sinh, các vị phụ huynh hoặc thầy cô giáo, tự tìm hiểu mình, biết được những đặc điểm tính cách, những năng lực tiềm ẩn và những hành vi của họ đã ảnh hưởng đến những người khác như thế nào. Đồng thời giúp họ chọn cách giải quyết vấn đề tối ưu trong chiến lược định hướng phát triển của những người này khi có nhu cầu. Tư vấn viên trường học được đánh giá chuyên nghiệp hay không qua mối quan hệ tư vấn tâm lý mà nhà tư vấn tạo được với học sinh, phụ huynh và quý thầy cô trong nhà trường, từ đó góp phần làm tốt hoạt

động giáo dục học sinh và mối quan hệ giữa ba môi trường giáo dục gia đình học đường và xã hội.

Những năm gần đây, lĩnh vực tâm lý học đường đã thu hút sự quan tâm của ngành Giáo dục nói riêng và cả xã hội nói chung. Mới đây, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có kế hoạch nhằm đưa hoạt động tư vấn tâm lý đi vào bài bản, chuyên nghiệp và trở thành một phần không thể thiếu của cơ sở giáo dục, thì công tác đào tạo đội ngũ tư vấn tâm lý học đường cũng được đặt ra cấp thiết.

PGS.TS Trần Thị Minh Hằng, Trưởng phòng Sau Đại học, Học viện Quản lý Giáo dục cho biết *“hoạt động tư vấn học đường trong các nhà trường và cơ sở giáo dục hiện nay, nhìn chung chưa được chú trọng. Hiện các trường chưa có biên chế cho cán bộ chuyên trách công tác tư vấn tâm lý ở các nhà trường cũng như chưa có đào tạo hoạt động tư vấn và chưa có kinh phí hỗ trợ, chế độ đãi ngộ cho cán bộ kiêm nhiệm làm công tác này.*

*Nhìn một cách tổng thể thì hiện nay mới chỉ có một vài trường ngoài công lập ở bậc phổ thông chú ý đến hoạt động này. Trong khi đó, nhìn ra châu Á, trong khu vực và trên thế giới, tất cả các trường học hoạt động này rất được coi trọng. Nhìn xa hơn chút nữa, các công ty, các cơ sở sản xuất đều chú ý đến hoạt động này vì hoạt động này nó liên quan đến việc nhìn nhận đánh giá con người ở góc độ tâm lý. Việc này sẽ giúp nhà quản lý nắm được tâm lý người lao động, tạo động lực để họ làm việc, tạo ra sản phẩm”.*

Trong bối cảnh hiện nay, đổi mới giáo dục chuyển từ dạy học theo tiếp cận nội dung sang dạy học tiếp cận phát triển năng lực, thì năng lực của mỗi trẻ được bộc lộ thông qua các đặc điểm tâm lý, tâm trạng của trẻ ở trường, nên công tác tư vấn tâm lý của trẻ rất quan trọng.

Tại trường trung học cơ sở Nguyễn Chí Thanh (cũ). Nơi tôi đang công tác qua điều tra khảo sát học sinh ở một số lớp trong học kỳ I năm học 2019 – 2020 với sự lựa chọn chọn ngẫu nhiên đã cho kết quả như sau:

- Lớp 8A: Số học sinh khảo sát 36, số học sinh có vấn đề cần tư vấn là 12 chiếm tỉ lệ 33,3%.

- Lớp 8B: Số học sinh khảo sát 35, số học sinh có vấn đề cần tư vấn là 14 chiếm tỉ lệ 40 %.

- Lớp 9A: Số học sinh khảo sát 29, số học sinh có vấn đề cần tư vấn là 15 chiếm tỉ lệ 52 %.

- Lớp 9B: Số học sinh khảo sát 30, số học sinh có vấn đề cần tư vấn là 20. chiếm tỉ lệ 67 %.

- 80 % số học sinh nói trên cho rằng cần có phòng tư vấn học đường.



*Nguồn: Nld.com.vn*

Con số trên có thể chưa đầy đủ vì nhiều em còn e ngại, rụt rè chưa dám nói ra và chưa đến gặp để tư vấn.

Trong phiếu khảo sát thì học sinh lớp 8 gặp vấn đề về gia đình, áp lực học tập, vấn đề xã hội là chủ yếu. Học sinh lớp 9 ngoài vấn đề trên thì các em cần tư vấn chọn trường, chọn nghề có tỉ lệ cao hơn.

Khi trẻ gặp khó khăn và không tự giải quyết được thì các em phải bộc lộ ra bên ngoài. Những biểu hiện kích động, mang tính chất bạo lực, ngang

bướng... của các em đôi khi là những lời kêu cứu, để chúng ta hiểu về những lo âu, sợ hãi mà các em đang phải chịu đựng. Những biểu hiện bộc lộ ra bên ngoài đó, giống như việc lên cơn sốt cao để báo động rằng cơ thể đang bị vi khuẩn xâm nhập, trẻ ngang bướng, khó bảo, hay ngược lại tự ti, thu mình, trầm uất... là để báo động rằng các em đang rất khó khăn, rất cần sự trợ giúp.

Trước thực trạng bạo lực học đường đang diễn biến ngày một nghiêm trọng và phức tạp, ý tưởng về một mô hình chuẩn cho công tác tư vấn tâm lý phù hợp với từng lứa tuổi luôn là điều các đơn vị giáo dục mong muốn đạt được. Trên thực tế, đã có những cách làm chủ động, bền vững hoặc linh hoạt, nhằm mục đích phòng ngừa, đẩy lùi, ngăn chặn tệ nạn này, tuy nhiên, tính hiệu quả chưa thể khẳng định được nhiều...

Đứng trước tình trạng bạo lực học đường, các em không biết xử trí thế nào, nhờ ai giúp đỡ và bảo vệ.

Ngoài việc các em chịu nhiều áp lực của việc học thì nhiều vấn đề về tâm lý, ảnh hưởng của xã hội tác động đến các em làm các em hoang mang, không biết hành động nào là đúng. Mạng xã hội thì tràn lan, nhiều thông tin đa chiều làm các em lúng túng lựa chọn điều mà các em cho là tốt.

Hiện nay, trong thực tế nếu học sinh gặp bất cứ rắc rối gì trong cuộc sống, thấy cuộc sống bế tắc, mất lòng tin, chán nản, chỉ cần sử dụng công cụ tìm kiếm google trên mạng internet, các em sẽ tìm được rất nhiều thông tin, địa chỉ tư vấn dưới nhiều hình thức, hầu hết trong số đó là miễn phí. Tuy nhiên giữa rừng thông tin chào mời đó, lựa chọn một địa chỉ tư vấn đáng tin cậy, hiệu quả trở nên khó khăn.





*Nguồn: Tin moi.vn*

Tư vấn cho các em là giúp các em thích ứng, đối phó với các khó khăn trong cuộc sống, học tập...

**Về khó khăn:** Hầu hết các trường có nguồn kinh phí thấp, chọn giải pháp bố trí giáo viên, hoặc cán bộ Đoàn, tổng phụ trách đội, giáo viên dạy giáo dục công dân có khả năng tư vấn tâm lý, trò chuyện giao lưu với các em theo các chuyên đề định sẵn, đưa ra những phân tích, lời khuyên thiết thực giúp các em giải tỏa được về mặt tinh thần, làm cho các em cảm thấy vững vàng, tự tin và trên cơ sở đó có thể tự giải quyết được vấn đề của mình theo hướng tích cực.

Về đạo tạo bài bản thì chưa có giáo viên nào, tài liệu tham khảo thì ít, chủ yếu dựa vào kinh nghiệm mà thôi.

Việc tư vấn học đường chưa được quan tâm đúng mức như các hoạt động giáo dục khác.

**2. Nội dung sáng kiến:** (Các giải pháp cụ thể để giải quyết thực trạng trên)

**2.1. Các giải pháp đã tiến hành để giải quyết vấn đề.**

Giải pháp cụ thể tôi xin đưa ra như sau:

### **2.1.2. Phát triển và quản lý chương trình tư vấn học đường**

Trao đổi thường xuyên với lãnh đạo nhà trường, làm tốt thông tin môi trường giáo dục, nhận chỉ đạo mật thiết xây dựng lòng tin và sự đoàn kết, làm tốt công tác giáo dục

Duy trì các nguồn lực và thông tin thường xuyên với các thành viên giáo dục của nhà trường, những người nắm được nhiều thông tin nội bộ, và diễn biến sử dụng nguồn nhân lực lực sau đào tạo ở nhà trường.

Duy trì và phát triển chương trình tư vấn học đường hiệu quả, chuẩn mực.

### **2.1.3. Trực tiếp thực hiện chương trình tư vấn học đường**

#### ***Hướng dẫn học tập***

Giúp đỡ, bảo vệ các nhóm học sinh thực hiện nguyện vọng và giúp nhà trường thực hiện tốt mục tiêu đề ra.

***Giúp học sinh làm kế hoạch cá nhân cho đời mình*** Giúp đỡ cá nhân, tất cả học sinh hay các nhóm học sinh riêng biệt để xây dựng kế hoạch phát triển học tập, định hướng nghề nghiệp, xác định mục tiêu kế hoạch xây dựng nhân cách, học tập các kỹ năng xã hội.

#### ***Bảo vệ, biện hộ và giúp đỡ theo yêu cầu học sinh***

Tư vấn trực tiếp cá nhân hoặc nhóm học sinh có nhu cầu tư vấn.

Trao đổi và liên hệ chặt với các thành viên giáo dục của nhà trường nhằm giúp đỡ học sinh theo yêu cầu.

### **2.1.4. Một số kỹ năng tham gia tư vấn học đường.**

**Kỹ năng lắng nghe:** Nghe là một chức năng tự động có tính chất vật lý, khi bạn nghe một số từ không nhất thiết là bạn đang lắng nghe. Lắng nghe đòi hỏi sự tập trung cao độ, là sự tìm kiếm về nghĩa tích cực, lắng nghe là sự tập trung chú ý đến lời nói, tâm trạng, cảm xúc ẩn chứa bên trong để hiểu được suy nghĩ, cảm xúc, mong muốn của người cần được tư vấn.

Người tư vấn nghe nhiều hơn nói, cố gắng thấu hiểu những cảm xúc của học sinh cần tư vấn đáp lại học sinh với sự chấp nhận và thấu cảm. Người tư vấn biết lắng nghe có thể tiết kiệm được nhiều thời gian trong tư vấn, đồng thời thu thập nhiều thông tin của người cần tư vấn điều đó giúp người tư vấn hiểu được những suy nghĩ, cảm xúc để có thể thấu cảm cho các em. Người tư vấn cần thể hiện sự tôn trọng người được tư vấn để dễ dàng thiết lập mối quan hệ tin cậy giúp người được tư vấn sẽ cởi mở hơn trong quá trình tư vấn. Trong quá trình tư vấn, người tư vấn nên sử dụng những lời đáp ngắn gọn như “à”, “ừ”, “phải”, “đúng”, “được lắm”, “vâng tôi hiểu”, “tiếp tục đi ...” tránh dùng những từ ngữ thể hiện sự tán thưởng hay không tán thưởng như: “ói”, “sao lại như vậy”, “kinh khủng quá”, ... như vậy lắng nghe không chỉ là sự im lặng bên ngoài mà còn là sự im lặng bên trong. Việc lắng nghe đích thực làm cho người nghe quên mình và tự làm trống rỗng hồn mình để đón nhận người khác.

**Kỹ năng hỏi:** Hỏi nhằm mục đích khám phá các thông tin về vấn đề, nhận thức, cảm nghĩ, cuộc sống, hoàn cảnh gia đình, các mối quan hệ xã hội và các yếu tố khác có liên quan đến người được tư vấn. Hỏi trong tư vấn để làm rõ mọi khía cạnh, để khơi dậy, để khám phá giúp người được tư vấn sáng tỏ được các vấn đề của mình cũng như những mong muốn, xu hướng giải quyết vấn đề. Trong quá trình tư vấn, người tư vấn thường sử dụng một số dạng câu hỏi sau:

- Câu hỏi đóng: loại câu hỏi này người tư vấn nên sử dụng ít bởi nó hạn chế câu trả lời cung cấp thông tin của người cần được tư vấn.

- Câu hỏi mở: loại câu hỏi này khuyến khích người được tư vấn nói nhiều hơn về mình, cho phép họ bày tỏ những trải nghiệm, cảm xúc hay suy nghĩ về vấn đề đang xảy ra giúp người tư vấn khai thác vấn đề sâu hơn. Câu hỏi mở thường bắt đầu từ những từ như: “điều gì”, “cái gì”, “vì

sao” hoặc kết thúc bằng từ: “như thế nào?”, “ra sao?”, ... nó khuyến khích câu trả lời có tính đàm thoại, làm cho việc tự bộc lộ dễ diễn ra hơn.

- Câu hỏi trực tiếp và gián tiếp: đề cập đến tính chất tác động của câu hỏi nhằm khẳng định hay thăm dò thông tin. Ví dụ: “*Chắc chị rất tức giận khi con trai chị bỏ học?*” (trực tiếp), “*Chắc chị có nhiều cảm xúc liên quan đến việc con trai chị bỏ học?*” (gián tiếp).

- Câu hỏi tìm thông tin chung: trong buổi tư vấn đầu tiên, người tư vấn thường hỏi những thông tin chung về người được tư vấn để hiểu biết ban đầu về họ. Ví dụ: “*Sau những giờ học căng thẳng, em thường làm gì?*”, “*Có vẻ như em rất thích chơi thể thao, vậy em yêu thích môn thể thao nào nhất?*”

- Câu hỏi hướng tới cảm xúc, suy nghĩ và hành vi: nhằm mục đích khám phá về cảm xúc, suy nghĩ và hành vi của người được tư vấn giúp học nâng cao sự nhận thức về bản thân, khích lệ họ nói lên những suy nghĩ bên trong khó nói ra. Ví dụ: “*Em cảm thấy như thế nào khi bạn ấy không liên lạc với em?*”

- Câu hỏi hướng tới khai phá vấn đề: nhằm xác định nguyên nhân, hậu quả của vấn đề hay thăm dò để tập trung vào một vấn đề cụ thể. Ví dụ: “*Như vậy, theo em vấn đề dẫn đến sự xích mích giữa em với bạn nằm ở mối quan hệ nào?*”

- Câu hỏi tăng năng lực, tập trung vào giải pháp: nhằm khích lệ người được tư vấn tư duy, suy nghĩ về khả năng giải quyết vấn đề của bản thân. Ví dụ: “*Để giải quyết vấn đề này, em nghĩ cần phải làm gì?*”

- Câu hỏi chuyển tiếp: mục đích là chuyển sang một vấn đề khác. Ví dụ: “*Đây là những suy nghĩ của em, còn bạn em suy nghĩ gì về việc này?*”

- Câu hỏi hướng về mục đích: giúp người được tư vấn thấy được sự thay đổi lớn mà họ muốn thực hiện, khuyến khích họ nhìn thẳng tới tương lai. Ví dụ: “*Em muốn sự việc sẽ trở nên như thế nào?*”

**Phát phiếu thăm dò:**

## **BÁO CÁO TÂM LÝ**

### **I. NHỮNG THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC SINH**

Họ và tên: .....Ngày ... tháng ... năm sinh.....

Lớp: ..... Trường: .....

Học lực:.....

Sở thích: .....

Nơi ở: .....

Là con thứ ..... trong gia đình

Họ và tên bố:..... Nghề nghiệp: .....

Họ và tên mẹ: .....Nghề nghiệp:.....

Hoàn cảnh gia đình:

.....  
 .....  
 .....  
 .....

Những điểm lưu ý về sức khỏe:

### **II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ**

2.1. *Kết quả đánh giá của* .....

2.2. *Kết quả đánh giá*.....

2.3. *Những nét đặc biệt*.....

### **III. KẾ HOẠCH HỖ TRỢ VÀ CAN THIỆP**

*Mục tiêu:*

Thời gian	Địa điểm	Biện pháp	Người thực hiện	Kết quả mong đợi	Kết quả đạt được

Kế hoạch cụ thể:

NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HỖ TRỢ		
Chức danh	Họ và tên	Chữ ký
Hiệu trưởng		
Phụ huynh		
Giáo viên		
Giáo viên tư vấn tâm lý		
Giáo viên hỗ trợ		

Bảng thăm dò vấn đề mà gia đình học sinh thường quan tâm nhất

Tổng số người trả lời: 30

Tổng số ý kiến	Tỉ lệ (%)		
	Kết quả học tập	Sự phát triển tâm sinh lý	Không quan tâm
30	25 (83,3%)	4 (13,3%)	1 (3,3%)

**Vận dụng một số nội dung tư vấn cho học sinh:**

. *Quan hệ, giao tiếp, ứng xử với gia đình, giáo viên và bạn bè:*

- Tổ chức các tiết sinh hoạt lớp theo chuyên đề: “quan hệ, giao tiếp, ứng xử” với gia đình, thầy cô và bạn bè”. Trong những tiết sinh hoạt đó, giáo viên hướng dẫn học sinh chuẩn bị trước một số tình huống (bằng câu hỏi hoặc đóng vở kịch nhỏ) phản ánh những tình huống thường xảy ra trong qua hệ giữa các em với gia đình, với giáo viên và giữa các em với nhau. Động viên học sinh mạnh dạn trả lời, bày tỏ suy nghĩ của bản thân, tham gia tranh luận, bổ sung cho nhau.

- Giúp giáo viên nắm bắt tâm tư suy nghĩ của các em phản ánh đến phụ huynh để giúp cha mẹ hiểu những mong ước của con, để gia đình có những cố gắng bù đắp cho các em.

- Những lúc các em xảy ra va chạm với nhau tôi chủ động gặp học sinh ngay sau đó, lắng nghe suy nghĩ của các em để hiểu rõ nguyên nhân, phân tích để các em thấy được cái đúng, sai của bản thân để tìm cách giải quyết vấn đề.

*Phương pháp học tập:*

- Lựa chọn những học sinh học tốt nhất ở các bộ môn làm cán sự bộ môn để giải đáp những thắc mắc, giúp đỡ những em học còn yếu theo lịch phân công.

- Vẫn còn nhiều em chưa nắm bắt được phương pháp dạy học của thầy cô bộ môn, mặc dù có cố gắng nhưng kết quả chưa cao. Chính vì vậy tôi đã tổ chức buổi hội nghị học tốt tại lớp để các em lắng nghe những chia sẻ của thầy cô giáo bộ môn, giúp các em tự tìm ra phương pháp học tập phù hợp cho bản thân mình.

*Kỹ năng sống:*

Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với ban cán sự lớp tổ chức các tiết sinh hoạt lớp theo chủ đề kỹ năng sống, học sinh mỗi tổ lựa chọn một vấn đề

mình thường thắc mắc để thảo luận sau đó cử những bạn hay rụt rè trình bày, các tổ khác nghe và cho ý kiến. thông qua đó rèn luyện kỹ năng thuyết trình, tự tin trước đám đông khắc phục tâm lý xấu hổ, tính e ngại.

*Tình huống:* Bạn đang là chủ nhiệm của một lớp. Vào đầu học kỳ II, có một học sinh trong lớp xin được chuyển lớp. Bạn cần phải làm gì trong tình huống này?

*Hướng giải quyết:* Đầu tiên không nên đồng ý cho học sinh đó chuyển lớp vội. Tìm hiểu xem lý do vì sao học sinh đó lại có ý định chuyển lớp. Nếu lý do là do mối quan hệ của học sinh đó với các bạn trong lớp là không được tốt, học sinh đó bị cô lập trong tập thể lớp, thì giáo viên cần phân tích cho học sinh đó rõ nguyên nhân vì sao lại xảy ra mối quan hệ xấu thế. Và nguyên nhân dẫn đến mối quan hệ xấu đó là do từ cá nhân học sinh đó hay là từ tập thể lớp để từ đó tìm cách cải thiện mối quan hệ theo hướng tích cực, nâng cao tinh thần đoàn kết trong học tập cũng như trong các mối quan hệ. Bên cạnh đó, giáo viên chủ nhiệm cũng cần họp với ban các sự lớp để giúp các bạn khác trong lớp từ bỏ các thói quen xấu trong ứng xử. Từ đó, cải thiện phong trào học tập và hoạt động của lớp.

Còn nếu lý do mà học sinh đó đưa ra là hợp lý, không phải vì lợi ích cá nhân hay vì các mối quan hệ không được tốt thì giáo viên chủ nhiệm nên tạo điều kiện và giúp đỡ học sinh đó trong việc chuyển lớp.

**3. Hiệu quả mang lại:** (Sau khi áp dụng các giải pháp nêu trên đã mang lại hiệu quả như sau:...)

Qua nghiên cứu về vấn đề tâm lý lứa tuổi học sinh và thực hiện việc tư vấn học đường tôi đã chọn ngẫu nhiên 4 lớp của trường THCS Nguyễn Tất Thành - xã Nam Dong – huyện Cư Jút - tỉnh Đắk Nông có chất lượng các mặt năm học trước khác nhau và tiến hành cho kết quả như sau:



- Số học sinh cần tư vấn cá nhân tìm đến tư vấn là 77 trường hợp. Do không có phòng tư vấn và các em còn e ngại, chủ yếu là các trường hợp có vấn đề trong học tập và quan hệ bạn bè.

- Các em được tư vấn đã có tiến bộ rõ rệt trong học tập, không có học sinh bỏ học. Xếp loại học lực, hạnh kiểm cuối học kỳ I năm nay cao hơn cuối kỳ II năm học trước (2018 - 2019) (qua biểu mẫu sau)

- Việc tham gia các hoạt động tập thể của các em nhiều hơn, phát huy được năng khiếu các em trong các hoạt động văn, thể mĩ do nhà trường tổ chức.

Cụ thể:

**- Năm học 2018 – 2019 (cuối năm)**

Xếp loại học lực:

Lớp	Sĩ số	G	K	TB	Y	Kém
<b>8A</b>	36	9 - 25%	25 - 69,4%	2 - 5,6%	0	0
<b>8B</b>	35	0	20 - 57,1%	15 - 42,9%	0	0
<b>9A</b>	29	0	10 - 34,5%	16 - 55,2%	3 - 10,3%	0
<b>9B</b>	30	0	7 - 23,3%	17 - 56,7%	6 - 20%	0
<b>TC</b>	<b>130</b>	<b>9 - 6,9%</b>	<b>62 - 47,7%</b>	<b>50 - 38,5%</b>	<b>9 - 6,9%</b>	<b>0</b>

Xếp loại hạnh kiểm:

Lớp	Sĩ số	T	K	TB	Y	Kém
<b>8A</b>	36	35 - 97,2 %	1 - 2,8 %	0	0	0

<b>8B</b>	35	32 - 91,4 %	3 - 8,6%	0	0	0
<b>9A</b>	29	26 - 89,7%	2 - 6,9 %	1 - 3,4 %	0	0
<b>9B</b>	30	27 - 90 %	3 - 10 %	0	0	0
<b>TC</b>	<b>130</b>	<b>120</b> <b>92,3%</b>	<b>9 - 6,9 %</b>	<b>1 - 0,8%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

- Năm học 2019 - 2020 (học kỳ I):

Xếp loại học lực:

<b>Lớp</b>	<b>Sĩ số</b>	<b>G</b>	<b>K</b>	<b>TB</b>	<b>Y</b>	<b>Kém</b>
<b>8A</b>	36	12 - 33,3%	18 - 50%	6 - 16,7%	0	0
<b>8B</b>	35	3 - 8,6 %	26 - 74,3%	6 - 17,1 %	0	0
<b>9A</b>	29	2 - 6,9%	12 - 41,4%	15 - 51,7%	0	0
<b>9B</b>	30	3 - 10%	10 - 33,3%	16 - 53,3%	1 - 3,3%	0
<b>TC</b>	<b>130</b>	<b>20 - 15,4%</b>	<b>66-50,8%</b>	<b>43 - 33,1%</b>	<b>1 - 0,8%</b>	<b>0</b>

Xếp loại hạnh kiểm:

<b>Lớp</b>	<b>Sĩ số</b>	<b>T</b>	<b>K</b>	<b>TB</b>	<b>Y</b>	<b>Kém</b>
<b>8A</b>	36	36 - 100 %	0	0	0	0
<b>8B</b>	35	34 - 97,1%	1- 2,9%	0	0	0
<b>9A</b>	29	28 - 96,6%	1 - 3,4%	0	0	0
<b>9B</b>	30	29 - 96,7%	1 - 3,3%	0	0	0
<b>TC</b>	<b>130</b>	<b>127 - 97,7%</b>	<b>3 - 2,3 %</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

Qua kết quả trên cho thấy việc tư vấn học đường đã mang lại kết quả tốt, chất lượng hai mặt giáo dục đã được nâng cao rõ rệt, đây là thành tích đáng ghi nhận.

**Đánh giá phạm vi ảnh hưởng của Sáng kiến:**

- Chỉ có hiệu quả trong phạm vi đơn vị áp dụng.
- Đã được chuyển giao nhân rộng ra phạm vi ngoài đơn vị.

*Cư Jút, ngày 02 tháng 03 năm 2021*

**Người viết sáng kiến**

**Võ Thanh Hùng**